



THƯ GỬI BẠN

NỢ

NGUYỄN GIỤ HÙNG

*Trong trần thế duyên duyên, nợ nợ,
Duyên cũng đành mà nợ cũng đành.*
(Nguyễn Công Trứ)

*Cái nợ hình dung nó thế nào?
Khiến người ngao ngán, ngán ngơ sao!*
(Trần Tế Xương – “Cái nợ”)

Chúng ta quen thuộc với “Nợ” từ thuở “mẹ cho mang nặng kiếp người” (TCS). Nợ chất cao hơn núi, trải rộng hơn biển cả. *Nợ luân lưu trong vũ trụ được ví như đồng tiền luân lưu trong xã hội loài người.* Nợ được trao đổi từ người này qua người khác, từ sinh vật này qua sinh vật khác một cách đều đặn và bất tận như một thứ *nợ đồng lần*.

Nợ thì nhiều lắm, nó nhiều từ nghĩa đen cho đến nghĩa bóng, từ thực thể “cân đo đong đếm” được cho đến những ý niệm trừu tượng có tính xấu, tốt, lẫn linh thiêng ... Nợ không phân biệt nam phụ lão ấu, cứ có sự hiện hữu là đã có nợ rồi. Nợ không chừa một ai, nợ được coi như một định mệnh của con người, không ai tránh được, kể cả những người tưởng như suốt cả cuộc đời chỉ biết có cho vay.

Nợ bao trùm trong mọi sinh hoạt hàng ngày. Nó được thể hiện từ trong nhà ra ngoài làng xã, từ việc con con cho đến việc to lớn, từ việc trang nghiêm đến việc bông lơn, từ việc ban đêm đến việc ban ngày, chỗ nào cũng có mặt của nợ. Nợ nhiều quá đến nỗi đôi khi ta đã phải quên đi hay phải tảng lờ hoặc không còn biết nó là nợ nữa. Tỷ như *hơi thở* của ta là món nợ truyền kiếp liên quan đến sự sống

còn, ấy thế, mà mấy ai nhớ tới đó là món nợ của ta đối với Trời Đất đâu. Nợ xảy ra trong từng “sát na”. Sống có cái nợ của sống, chết có cái nợ của chết. Nợ mang đủ sắc thái, mọi hình thức, biến hoá vô lường, lúc nào nó cũng ở bên mình ta như “*cái của nợ*”. Nợ không chỉ đến từ cái ăn cái mặc, cái nhà cái cửa, cái *nhăn răng hi một tiếng* (nói theo cụ Nguyễn Văn Vĩnh), ... nó cũng còn đến từ công ơn dưỡng dục, tình nghĩa thâm sâu, nhân quần xã hội ... kể sao cho hết.

Nào như ***nợ*** trong thi ca của cụ ***Nguyễn Công Trứ***, chữ “nợ” được thể hiện qua những trích đoạn sau.

- Nợ quốc gia, nợ quân thân:

*Tang bồng hồ thử nam nhi trái
Cái công danh là cái nợ nần
Nặng nề thay đôi chữ quân thân
Đạo vi tử, vi thân đâu có nhẹ.*

(Trên vì nước dưới vì nhà)

- Nợ tang bồng:

*Mình một bóng đành rằng nông nổi thế
Hỏi thư kiếm có hay chăng nhẽ
Nợ tang bồng giả đặng lúc này chẳng
Ra tay chữa lệch cho bằng.*

(Đi quân thứ)

*Truyện đồ kỵ sá chi con tạo
Nợ tang bồng quyết trả cho xong
Đã xông pha bút trận thì gắng gỏi kiếm cung
Cho rõ mặt tu mi nam tử.*

(Làm cho tỏ mặt nam nhi)

- Nợ đèn sách:

*Chỉ tang bồng hẹn với giang sơn
Đường trung hiếu chữ quân thân là gánh vác
Đã mang thân ở trong trời đất
Phải có danh gì với núi sông
Nợ sách đèn đem nghiên bút trả xong
Cầu xe ngựa lúc đi về mới tỏ.*

- Nợ phong lưu:

*Suy mới biết ở đời ai cũng hờ
Vì tài tình nên vương nợ phong lưu
Kho trời cho tiêu phí thắm vào đâu*

Chơi là lãi, dẫu chưa giàu nhưng chẳng kiết.

- Nợ tài hoa:

*Trời đất cho ta một cái tài
Giắt lưng dành để tháng ngày chơi
Dở duyên với rượu khôn từng chén
Trót nợ cùng thơ phải chuốt bài.*

(Tự cao)

*Chưa chán ru mà quấy mãi đây
Nợ nần dan díu mấy năm nay
Mang danh tài sắc cho nên nợ
Quen thói phong lưu hoá phải vay.*

(Than nghèo)

- Nợ tình:

*Đa tình là nợ
Mắc miu vào đó gỡ cho ra.*

(Chữ tình)

- Nợ duyên:

*Ừ duyên nợ ắt đà hơn một
Mà nét xuân kia vẹn cả mười.*

(Bồn cô đầu già)

Nào **nợ** vật chất trong thi ca cụ **Trần tế Xương**:

*Van nợ lắm khi trào nước mắt,
Chạy ăn từng bữa toát mồ hôi.*

(Than nghèo)

Nào như **nợ** trong **ca dao**:

*Bón bề công nợ eo sèo
Chỉ vì một nỗi tôi nghèo mà thôi.
Eo sèo công nợ tứ bề
Kẻ lười người kéo, ê chề lắm thay.*

Trong các loại nợ, có một loại nợ rất đa dạng, đầy đủ hi nộ ái ố nhất, đó là **nợ duyên**, **nợ tình** được ca dao đặc biệt nhắc đến.

*Vô duyên vô phúc húc phải ông chồng già
Ra đường bị hỏi là cha hay chồng?
Nói ra đau đớn trong lòng
Áy cái nợ truyền kiếp, chó phải chồng em đâu!*

*Chồng con là cái nợ nần
Thà rằng ở vậy nuôi thân béo mồm.*

*Mỗi người một nợ cầm tay
Đời xưa nợ vợ, đời nay nợ chồng.*

*Mực đen vô giấy khó chùi
Chồng chồng, vợ vợ, nợ đời trăm năm.*

*Nợ đời trả trả vay vay
Nợ tình biết trả đến ngày nào xong?*

*Buồn riêng thôi lại tủi thầm
Một duyên, hai nợ, ba lăm lấy nhau.*

*Lạy trời phù hộ cho em
Cho em chóng lớn em lên côi già
Khỏi đền duyên nợ rầy rà
Khỏi mang tiếng xấu như là những ai.*

Ấy thế, không phải nợ duyên, nợ tình lúc nào cũng đáng sợ đâu nhé mà nhiều khi người ta lại ulla nhau *tự nguyện* đi vác những cái nợ ấy vào thân:

*Dem thân ở dưới côi trần
Hỏi rằng duyên có nợ nần chi không
Bao nhiêu giá một ông chồng
Thì em cũng bỏ đủ đồng ra mua.*

*Một duyên, hai nợ,
Anh sợ em sắp có chồng.
Anh chẻ tre bên sáo, ngăn sông
Cầm duyên em lại để kết đạo đồng cùng anh.*

*Gió thổi pho pho, đưa đồ lên Huế,
Trăng non đoài vội xé về Vinh
Em đây vốn thiệt một mình,
Có ai vô gây dựng duyên nợ,
Gá nghĩa chung tình cho vui.*

Không được mắc vào nợ duyên, nợ tình với nhau thì mè nheo, than thở:

Gió đưa nước, nước sao vời vợi

*Gió đưa mây, mây hồi mịt mù
Anh với em duyên nợ sâm sờ
Em còn thủ tiết, mà chờ đợi ai?*

*Đường đi lên quẩn quẩn quéo quéo
Đường đi xuống quẹo quẹo vườn dâu
Hai đứa mình ân ái đã lâu
Ai vô đây bày mưu sắp kế
Cho duyên nợ hầu rẽ phân.*

*Nghĩ tơ duyên quá dở
Giận căn nợ bời bời
Đau lòng quá lắm em ơi
Xui chi gặp gỡ chẳng trọn đời với nhau.*

Khi được nợ duyên, nợ tình rồi thì lại *phụ duyên, phụ tình* nhau:

*Còn tiền còn duyên còn nợ
Hết tiền hết vợ hết chồng.*

*Ngọn cỏ phát phơ, ngọn cỏ phơ phát
Nồi đồng sôi, nồi đất cũng sôi.
Anh với em duyên nợ hết rồi
Để cho người khác đứng ngồi với em.*

*Ôi thôi, tôi muốn dứt rời duyên nợ
Anh đi kiếm vợ em lại kiếm chồng.*

Ngôn ngữ dân gian liên quan đến “Nợ” của ta thì giàu có lắm, như những câu **tục ngữ**:

Mang công mắc nợ, nợ ngập đầu, nợ như chúa Chổm, nợ như tổ đĩa, nợ tiền kiếp, nợ van quan khát, rút ruột tằm trả nợ dâu, trả nợ quỷ thần, tát tuổi như nợ đuổi sau lưng, tốt vay dày nợ, nợ có vay có trả, may gặp duyên chẳng may gặp nợ, nhất tội nhì nợ, một là vợ hai là nợ, nhà gần chợ để nợ cho con, nặng nợ giang hồ, kéo cây trả nợ, một vay hai nợ ... cũng ôi thôi, kể sao cho hết.

Nhân nhắc tới thành ngữ “nợ như chúa Chổm” tôi cũng xin kể các bạn nghe một câu chuyện mang ý nghĩa của một người mắc nợ nhiều. Theo tục truyền, chúa Chổm là nhân vật có thật. Thuở hàn vi, chúa Chổm phải vay nợ nhiều lắm. Khi được tôn lên làm chúa và được rước về kinh thành Thăng Long thì chúa bị đòi nợ suốt dọc đường. Chủ nợ thật cũng có mà chủ nợ “hôi” cũng có, chúa Chổm không thể nào nhớ hết. Lúc đầu ai đòi thì trả, sau thấy càng trả nợ thì số chủ nợ càng đông

nên ra lệnh: chúa Chôm chỉ trả nợ cho tới khi chúa về đến ngã tư cổng thành Cửa Nam. Do đó, chỗ ngã tư này được gọi là ngã tư Cấm Chỉ (Ở cạnh Hàng Bông gần Cửa Nam).

Nợ có hai đối tượng, “vay” và “trả”. *Có vay thì có trả*. Có vay mà không trả thì gọi là “quít nợ”, cho vay mà không đòi thì gọi là “xóa nợ”, nợ mà cứ lần khăn chưa chịu trả thì gọi là “trây nợ” dù đã “khất nợ” nhiều lần.

Có những món nợ không phân định rõ là ai vay, ai trả, như tình tôi đối với những cô hàng xóm, “ai vay ai?” thì chỉ có “Ai” biết và “ai trả ai?” thì cũng chỉ có “Ai” biết. Trong trường hợp này thì phải hiểu nôm na đó là cái “*nợ đời*”. Và như thế, sự tương quan giữa người chủ nợ và người vay nợ, nếu ta quán chiếu cho sâu, quả thật không có sự cách biệt là bao. Nợ của người này chính là cái vay của kẻ khác và ngược lại. “Vay trả” đôi khi được hiểu giống như là “Đạo”. Theo Lão Tử, Đạo thì không thể nói được, nói được thì không còn là Đạo, nên thôi, tôi chẳng bàn thêm về “vay trả” ở đây.

Muốn hiểu hết ý nghĩa của nợ thì thật gian nan. Không hiểu được ý nghĩa của nợ thì ta khó có thể biết cách trả nợ, không trả nợ đúng cách thì cũng kể như ta quít nợ dù vô tình hay cố ý. Vay nợ, mang nợ, trả nợ đều có những ẩn số phức tạp của nó như *vay ra sao, trả như thế nào* đòi hỏi một trình độ ứng xử cho thích nghi cho phù hợp với từng hoàn cảnh, ý nghĩa của nó.

Nợ có nhiều mức độ khác nhau, kẻ nợ nhiều người nợ ít. Để nhìn nợ một cách gần gũi và thực tế hơn thì nợ luôn đi kèm theo một yếu tố được thể hiện ở một mức độ nhất định nào đó là *có vay có trả*. Đối với những người có quan niệm *có ơn phải sợ có nợ phải đền* thì thái độ của những loại người này luôn luôn là muốn trả nợ cho xong.

*Kiếp này trả nợ cho xong
Làm chi để nợ một chồng kiếp sau!*

Trong số những người muốn trả nợ cho xong này phải kể đến nàng Thúy Kiều đã đem cả vốn liếng *ngàn vàng* của mình ra trả nợ chuộc tội cho cha. (Không như Thúy Vân chỉ biết vô tình ăn no ngủ kỹ cho mập ú đến *khuôn trăng đầy đặn nét ngài nở nang* chứ không chịu chia sẻ với chị theo đúng tinh thần “fair” của người Mỹ, mỗi cô một nửa, nghĩa là mỗi người còn giữ lại một nửa để dành làm vốn lấy chồng. Cười.)

Có loại người lại không sợ nợ như:

*Dầu cho nợ bắt nợ đòi
Phong lưu ta cũng cứ nài phong lưu.*

Vì trong đời có người nợ kẻ kia đối với nợ như thế nên các cụ ta có câu:

Ở đời có bốn cái ngu ⁽¹⁾

Làm mai, lãnh nợ, gác cu, cầm châu.

Nghe tôi nói thế, chẳng biết nghe câu được câu chăng, ắt giáp thế nào, ba cô hàng xóm xinh đẹp trước cửa nhà tôi chạy ùa sang, nói vọng vào đòi “ngu”.

- Cho em “gác” với.
- Cho em “cầm” với.
- Cho em “lãnh” với.

Tôi chỉ còn biết ngao ngán nhận cái ngu còn lại là “làm mai”. Ai muốn thì xin dơ tay. Các cô ấy đang hăng say đòi “ngu” cũng như các cô ấy đang hăng say đòi “được nợ” vậy.

Các bạn ơi, vừa nghe tới chữ “làm mai” và “được nợ”, ba cô hàng xóm xinh đẹp tung cửa chạy tóa vào nhà tôi.

Nhà Phật có câu thật cao siêu “*Gặp Phật giết Phật, gặp Ma giết Ma.*” Theo chân nhà Phật, tôi sẽ giết và nhất định giết hết ba cô hàng xóm xinh đẹp này đêm nay trong giờ thiền định. Gặp NỢ tôi cũng giết luôn: xoá nợ.

Xin chấm dứt câu chuyện tào lao về NỢ ở đây.

*Trong trần thế duyên duyên, nợ nợ
Duyên cũng đành mà nợ cũng đành*
(Nguyễn Công Trứ - Già cưới nàng hầu)

NGUYỄN GIỮ HÙNG

**Mời nghe bản
dân ca quan họ**

Nợ Duyên

<https://www.youtube.com/watch?v=Rul1L8ji4LA>

(1) Bài sưu tầm đọc thêm ngoài lề bài viết.

CON SỐ 4 BÍ HIỂM...

-Trên đời có *bốn cái ngu*:

Làm mai - Lãnh nợ - Gác cu - Cầm châu.

-Trên đời có *bốn cái sâu*:

Hỉ - Nộ - Ái - Ô mưu cầu chúng sinh.

-Trên đời có *bốn cái lành*:

Long - Lân - Quy - Phụng vang danh đất trời.

-Trên đời có *bốn tuyệt vời*:

Sinh - Lão - Bệnh - Tử cuộc đời khói mây.

-Trên đời có *bốn chữ này*:

Tiền - Tài - Tù - Tội chó gây nghiệp vào.

-Trên đời có *bốn tự hào*:

Công - Dung - Ngôn - Hạnh phong trào thi đua.

-Trên đời có *bốn tên mùa*:

Thu - Đông - Xuân - Hạ kéo lừa thay phiên.

-Trên đời có *bốn cái nghiện*:

Cờ - Bạc - Hút - Xách có điên mới vào.

Gái - Trai - Chè - Rượu thì sao?

Thi thoảng đôi chút khơi màu thế nhân.

-Trên đời có *bốn cái cần*:

Nhục - Vinh - Danh - Lợi bụi trần phơi phai.

-Trên đời có *bốn lá bài*:

Rô - Cơ - Bích - Nhép anh tài tù lao.

-Trên đời có *bốn phương nào*:

Đông - Tây - Nam - Bắc ra vào muôn phương.

-Trên đời có *bốn vấn vương*:

Thương - Yêu - Quên - Nhớ tỏ tường sao đây.

-Trên đời có *bốn tài này*:

Cầm - Kỳ - Thi - Họa vui say với đời.

*Và rồi kết cục ai ơi
Bốn dài - Hai ngắn là nơi ta về*